

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 226/2018/HS-ST

Ngày 21/8/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Chiều

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Sơn

- Ông Nguyễn Sơn Hóa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương - Thư ký Tòa án nhân dân
quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai,
Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
245/2018/TLST - HS ngày 07 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 245/2018/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn Cà H**, **sinh năm:** **1992**; hộ khẩu thường trú: Bản CN,
xã CM, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; **Chỗ ở:** Không cố định; quốc tịch:
Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn
hóa: 08/12; con ông Lô Văn H và bà Lô Thị H; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là
con lớn; tiền sự: Không; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, cụ thể:

- Bản án số 262/2012/HSST ngày 15/5/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 04 tháng 02 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản. Hạn tù tính từ ngày 13/01/2012 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/4/2018, đang bị tạm giam Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 19/4/2018, tại khu vực vườn hoa đường Trần Thủ Độ, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Hoàng Liệt phát hiện bắt quả tang Lô Văn Cà H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần trước bên trái của H 01 túi nilon màu trắng, kích thước (02 x 02) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, H khai nhận đó là ma túy H mua về sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip E106 màu đen số imei1: 863544039650919, imei2: 863544039802411, đồng thời đã tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật và đưa H về trụ sở để điều tra làm rõ.

Theo bản kết luận giám định số 3809/KLGĐ-PC54 ngày 02/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,339gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai, bị cáo H khai nhận: Khoảng 11h30' cùng ngày 19/4/2018, H lang thang tại khu vực đường cao tốc 1B, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, gặp một người đàn ông không quen biết và đưa cho H 01 túi ma túy “đá” và rủ H cùng sử dụng. H đồng ý và cất túi ma túy vào túi quần đi tìm nơi sử dụng thì bị cơ quan công an bắt và thu giữ tang vật như đã nêu trên. Người đàn ông đưa ma túy cho H lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn.

Đối với chiếc điện thoại di động Philip E106 màu đen cơ quan công an thu giữ, là điện thoại H sử dụng liên lạc hàng ngày.

Đối với người đàn ông cho H túi ma túy, quá trình điều tra Công an quận Hoàng Mai không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 244 CT-VKS-HM, ngày 02/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo H về « Tội tàng trữ trái phép chất ma túy » theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philip E106 màu đen số imei1: 863544039650919, imei2: 863544039802411, bị cáo H khai chỉ sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo xin được trả lại.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: bị cáo H từ 18 đến 20 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung; Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,339gam; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip E106 màu đen, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Phần tranh luận tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận Kiểm sát viên luận tội và kết luận bị cáo phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, nên không tranh luận; bị cáo chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về hướng giải quyết toàn bộ vụ án.

[3] Lời nói sau cùng của bị cáo: “Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi nguy hiểm của bị cáo bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai; Kết luận giám định số 3809/KLGD-PC54 ngày 02/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 19/4/2018, tại khu vực vườn hoa đường Trần Thủ Độ, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, bị cáo Lô Văn Cà H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,339gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo H, sinh năm 1992 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Xác định hành vi nguy hiểm của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời có thể là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Bị cáo H trước khi phạm tội, có 01 tiền án vào năm 2012 về các Tội trộm cắp tài sản. Bản án này mặc dù đã xóa, tuy nhiên cần xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo H không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về áp dụng Biên pháp tư pháp: Khi bắt quả tang bị cáo H tàng trữ trái pháp chất ma túy, Công an thu giữ: 01 gói màu trắng chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,339 gam; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Philip E106 màu đen số imei1: 863544039650919, imei2: 863544039802411. Đây là vật chứng và đồ vật có thể liên quan đến tội phạm, khi giải quyết vụ án cần căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,339 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành;

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Philip E106 màu đen, số imei1: 863544039650919, imei2: 863544039802411. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

[5] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đưa ma túy cho bị cáo H, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Lô Văn Cà H 22 (*hai mươi hai*) tháng tù về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang 19 tháng 4 năm 2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,339 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành;

- Trả lại bị cáo Lô Văn Cà H 01 điện thoại di động Philip E106 màu đen, số imei1: 863544039650919, imei2: 863544039802411, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, theo Lệnh nhập vật chứng ngày 02/8/2018.

3. Về án phí: Bị cáo Lô Văn Cà H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lô Văn Cà H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai TP. Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự quận Hoàng Mai TP. Hà Nội
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Quang Chiều